

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2019/HS-ST
Ngày 22-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm.

Ông Nguyễn Quang Phước.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Thanh Giúp - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Võ Thanh H, sinh năm 1970, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Bá C và bà Nguyễn Thị D (đã chết); có vợ Trần Thị M (đã chết) và 01 con, sinh năm 2004;

Tiền án: Ngày 09-02-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xử phạt Võ Thanh H 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; chấp hành xong hình phạt tù ngày 17-7-2015, chưa được xóa án tích do chưa bồi thường thiệt hại;

Tiền sự: Không có;

Nhân thân: Đã 03 lần bị truy cứu trách nhiệm hình sự, 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị bắt, tạm giam giữ ngày 20-8-2019, tạm giam ngày 29-8-2019; có mặt.

2. Lê Anh Q, sinh ngày 31-10-1987, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp K, xã S, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng X và bà Nguyễn Thị Bích Y; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Đã 01 lần bị truy cứu trách nhiệm hình sự; bị bắt, tạm giữ ngày 20-8-2019, tạm giam ngày 29-8-2019 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Công ty Cổ phần Đ; địa chỉ: khu phố H, phường HN, thành phố V, tỉnh Tây Ninh.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Thái Trường G là người đại diện theo pháp luật (Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đ); vắng mặt.

2. Ông Đặng Công Z; địa chỉ: Ấp TT, xã HT, huyện N, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền của bị hại (Văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 8 năm 2019); vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Minh L; sinh năm 1967; địa chỉ: Ấp BK, xã ĐT, huyện N, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Ông Phạm Văn I; sinh năm 1956; địa chỉ: Ấp BK, xã ĐT, huyện N, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Võ Thanh H, Lê Anh Q và Ngô Văn P là bạn bè với nhau, vào khoảng 22 giờ ngày 19-8-2019, H đến phòng trọ của P tại ấp PD, xã K, huyện G, tỉnh Tây Ninh chơi thì gặp Q. Do không có tiền tiêu xài nên H rủ Q đi trộm sắt tại công trình xây dựng nhà máy sợi POLYESTER FILAMENT thuộc ấp BK, xã ĐT, huyện N, tỉnh Tây Ninh do Công ty cổ phần Đ thi công, đem bán lấy tiền cùng chia nhau tiêu xài thì Q đồng ý. Lúc này, H chuẩn bị dây vải để cột sắt và điều khiển xe mô tô biển số 70H8-9221 chở Q đến nhà máy sợi. Khi đến nơi, H và Q dựng xe ở đường đất cách tường rào phía sau công trình khoảng 100 mét rồi cả hai leo lên tường rào, nhìn thấy công trình không có người trông coi nên đột nhập vào bên trong lấy trộm 36 thanh sắt loại phi 18 có tổng chiều dài là 105,7 mét, trọng lượng 202,5kg; 20 thanh sắt loại phi 20 có tổng chiều dài là 59,42 mét, trọng lượng 139,5kg, cả hai dùng dây vải cột thành 08 bó và vác đem ra bên ngoài. Sau đó, H lấy 04 bó sắt vừa trộm được chất lên xe mô tô biển số 70H8-9221 đem đi cất giấu, Q ở lại trông coi 04 bó sắt còn lại. Khi H vừa điều khiển xe đi được một đoạn khoảng 400 mét thì bị lực lượng Công an xã Đôn Thuận, huyện Trảng Bàng tuần tra phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29/KLĐG ngày 20-8-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trảng Bàng, kết luận: 105,7 mét loại sắt cây có đường kính 18mm (Ø18) và 59,42 mét loại sắt cây có đường

kính 20mm (Ø20) do tập đoàn Hòa Phát sản xuất có tổng trị giá là 5.085.008 đồng.

Qua làm việc, ông Đặng Công Z (là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần Đ) đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 102/CT-VKS, ngày 08-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố các bị cáo Võ Thanh H và Lê Anh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Võ Thanh H và Lê Anh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thanh H với mức án từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Anh Q với mức án từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào ngày 19-8-2019, tại công trình xây dựng nhà máy sợi POLYESTER FILAMENT thuộc ấp BK, xã ĐT, huyện N, tỉnh Tây Ninh do Công ty cổ phần Đ thi công, Võ Thanh H và Lê Anh Q có hành vi lấy trộm 105,7 mét loại sắt cây có đường kính 18mm (Ø18) và 59,42 mét loại sắt cây có đường kính 20mm (Ø20) với tổng trị giá là 5.085.008 đồng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy bị cáo H và Q là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có sức khỏe, trước khi phạm tội các bị cáo đã ý thức được rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, muốn được sở hữu tài sản bản thân mình phải bỏ công sức tạo lập mới có được. Nhưng xuất phát từ sự lười biếng, muốn có tiền tiêu xài mà không bỏ công sức lao động chân chính đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nghĩ nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét mức đề nghị xử phạt hình phạt của Viện kiểm sát là phù hợp, Trong vụ án này, hành vi phạm tội của Võ Thanh H, Lê Anh Q là đồng phạm giản đơn; giữa H và Q không có sự phân công vai trò và câu kết chặt chẽ. H là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện tội phạm nên phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án, Q phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là đồng phạm cùng thực hiện.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Võ Thanh H vào ngày 09-02-2015 Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt Võ Thanh H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích nên lần này được xem là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo Lê Anh Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Cơ quan công an đã trả lại cho Công ty Cổ phần Đ 36 thanh sắt loại (Ø18) có tổng chiều dài là 105,7 mét, trọng lượng 202,5kg; 20 thanh sắt loại (Ø20) có tổng chiều dài là 59,42 mét, trọng lượng 139,5kg xong Công ty không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm cần ghi nhận là phù hợp.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, màu sơn: Xanh, biển số 70H8-9221, số khung LLKXCG021LX003110, số máy VLKZS106FM1D-

00003110 (đã qua sử dụng) là xe của Võ Thanh H dùng làm phương tiện đi lại và chuyên chở hàng trộm cắp nên tịch thu sung quỹ nhà nước là có cơ sở.

[7] Các bị cáo H và Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Thanh H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-8-2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Anh Q 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-8-2019.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận Công ty cổ phần Đ đã nhận lại 36 thanh sắt loại (Ø18) có tổng chiều dài là 105,7 mét, trọng lượng 202,5kg; 20 thanh sắt loại (Ø20) có tổng chiều dài là 59,42 mét, trọng lượng 139,5kg xong Công ty không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, màu sơn: Xanh, biển số 70H8-9221, số khung LLKXCG021LX003110, số máy VLKZS106FM1D-00003110 (đã qua sử dụng). Vật chứng hiện chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng đang giữ.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Bị cáo Võ Thanh H và Lê Anh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKS H.Trảng Bàng;
- CAH.Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H.Trảng Bàng;
- Tòa án tỉnh Tây Ninh;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đạt